

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 166



**BÁO CÁO
THƯƠNG NIÊN 2019**

Hà Nội, tháng 04 năm 2020





LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHẦN 1

TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 166

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin chung về công ty:

Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 166
Tên tiếng Anh:	LICOGI 166 JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	LICOGI 166
Mã chứng khoán:	LCS
Địa chỉ trụ sở chính:	Tầng 4, Toà nhà JSC 34, ngõ 164 Khuất Duy Tiên, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại:	024. 222 50718 Fax: 024. 222 50716
Website:	www.licogi166.vn Email: info@licogi166.vn
Mã số doanh nghiệp:	0102264629 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đổi lần thứ 13 ngày 22 tháng 03 năm 2019
Vốn điều lệ	76.000.000.000 đồng (<i>Bảy mươi sáu tỷ đồng chẵn</i>)
Số tài khoản:	2111 0000 189225 Ngân Hàng ĐT & PT, Chi nhánh Hà Nội

Logo Công ty:



2. Phạm vi lĩnh vực hoạt động chính của Công ty:

Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0102264629 ngày 22/03/2019 (thay đổi lần thứ 13), Công ty CP Licogi 166 đăng ký hoạt động đa ngành nghề, tuy nhiên hiện trọng tâm hoạt động của Công ty hướng vào các lĩnh vực chính sau đây:

- Thi công xây dựng hạ tầng (*trọng tâm là xây lắp hạ tầng cấp thoát nước, đường giao thông, công trình thủy lợi*);
- Tập trung nguồn lực cho lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng (khai thác và sản xuất đá xây dựng);

3. Những sự kiện quan trọng trong quá trình phát triển:

- Ngày 18/5/2007, Công ty Cổ phần Licogi 16.6 được chính thức thành lập với số vốn điều lệ là 20 tỷ đồng. Trụ sở chính của Công ty đăng ký tại Ô số 1, Lô 4, Đền Lừ 1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Tháng 9/2009, Công ty chuyển trụ sở về địa chỉ mới tại tầng 4, Tòa nhà văn phòng Công ty 34, ngõ 164, Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Tháng 9/2009, Công ty thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 25 tỷ đồng.
- Tháng 7/2010, Công ty thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 41 tỷ đồng.
- Ngày 06/7/2010, Công ty đã chính thức niêm yết cổ phiếu của mình tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán LCS.
- Tháng 7/2011, Công ty thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ 41 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng.
- Tháng 7/2012, Hoàn thành thi công đập dâng Công trình thủy điện Bản Chát với Khối lượng 1,6 triệu m³ bê tông đầm lăn (RCC).
- Tháng 10/2012, Công ty thực hiện việc sáp nhập Công ty LICOGI 16.9 vào Công ty Cổ phần 16.6 tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 76 tỷ đồng và đổi tên thành Công ty Cổ phần Licogi 166.
- Tháng 6/2013 Công ty Cổ phần Licogi 166 hoàn thành việc thoái vốn khỏi công ty CP Sông Đà Cao Cường thông qua việc bán 890.000 Cổ phiếu SCL.
- Tháng 6 năm 2017, kỷ niệm 10 năm ngày thành lập công ty.
- Năm 2019 là một năm khó khăn đối với LICOGI 166. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo công ty năm 2019 Công ty đã ký được 02 hợp đồng mới xây dựng hạ tầng giao thông tại Hà nội sử dụng vốn ngân sách nhà nước, gia hạn giấy phép khai thác Mỏ đá Licogi 166 đến tháng 7/2021.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019:

Cùng tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, kinh tế Việt Nam chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi các diễn biến kinh tế quốc tế ngày càng phức tạp, khó lường. Năm 2019 GDP Việt Nam đạt mốc 7,02% đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7% kể từ năm 2011, nhưng với quy mô kinh tế nhỏ, việc ứng phó với các biến động trong tương lai

của Việt Nam được dự báo sẽ gặp khó khăn hơn bởi dư địa tài chính, tiền tệ hạn hẹp. Lĩnh vực công nghiệp và xây dựng có mức tăng trưởng 8,9%. Tuy nhiên, ở khía cạnh xây dựng hạ tầng giao thông trong nước còn nhiều việc phải làm. Yêu cầu nguồn vốn xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông đồng bộ để đáp ứng nhu cầu vận chuyển cũng như đi lại cho nền kinh tế đang tăng trưởng mạnh và có chiều sâu như Việt Nam là rất lớn. Hiện tại Chính phủ mới chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu vốn, cần sự tham gia góp vốn đầu tư từ khối kinh tế tư nhân vào lĩnh vực giao thông rất nhiều. Các chính sách tích cực, khuyến khích sự tham gia từ lĩnh vực kinh tế tư nhân ngày càng hoàn thiện. Tuy vậy vẫn còn đang vướng mắc một số mặt về thủ tục hành lang pháp lý cũng như phản ánh đánh giá của người dân về tính hiệu quả, hợp lý của các dự án BOT, BT, PPP. Việc này đã tạo sự ngưng trệ tại một số dự án trọng điểm đang và trong kế hoạch triển khai, tác động khó khăn nhất định lên các doanh nghiệp đầu tư cũng như doanh nghiệp thi công lĩnh vực xây dựng giao thông.

Trước những khó khăn chung trong lĩnh vực kinh doanh của mình, cộng với sự ảnh hưởng từ các vấn đề trong năm 2018, năm 2019 là một năm khó khăn đối với LICOGI 166. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo công ty, sự đoàn kết gắn bó của CBCNV công ty, nỗ lực tìm kiếm các dự án mới, quyết tâm gia hạn thời gian khai thác của mỏ đá, công ty đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Cụ thể, trong năm 2019 chúng ta đã ký được 02 hợp đồng mới xây dựng hạ tầng giao thông tại Hà Nội sử dụng vốn ngân sách nhà nước, gia hạn giấy phép khai thác Mỏ đá Licogi 166 đến tháng 7/2021. Đó là nguồn động viên tinh thần để CBCNV Công ty yên tâm sản xuất năm 2020 và các năm tiếp theo.

Để có kết quả đó, HĐQT, Ban TGD đã nỗ lực, quyết liệt thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể:

1. Tìm kiếm việc làm:

Phải khẳng định rằng, nguồn việc là điều cốt lõi sống còn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công tác thị trường tìm kiếm nguồn việc mới gói đầu là điều rất quan trọng, tạo dòng việc liên tục, tổ chức vận hành doanh nghiệp diễn ra một cách thông suốt, tạo việc làm và thu nhập người lao động cũng như lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong bối cảnh ngành giao thông trong nước đang cạnh tranh khốc liệt, để có được Hợp đồng thi công là không hề dễ dàng. Cần phải có mối quan hệ tốt, công tác thị trường cần phải đẩy mạnh,

thường xuyên. Có năng lực về thiết bị, tài chính và năng lực kinh nghiệm thi công các dự án.

Với sự nỗ lực, quyết tâm tìm kiếm việc làm của Ban lãnh đạo Công ty, tháng 7/2019 Công ty đã ký kết hợp đồng Dự án Công hóa Đồng Bông với giá trị 61,74 tỷ đồng; tháng 12/2019 ký được hợp đồng Dự án Đê An Dương với giá trị 105 tỷ đồng. Ngoài ra công ty còn đang theo đuổi các dự án tiềm năng khác, tổng giá trị hợp đồng dự kiến ký được trong năm 2020 đạt khoảng 400 tỷ đồng, đem lại công việc làm và nguồn thu ổn định cho năm 2020 và năm tiếp theo.

2. Công tác xây dựng và phát triển nguồn nhân lực:

Năm 2019 là năm mà nguồn nhân lực của Công ty có nhiều biến động, thay đổi. Trên cơ sở lực lượng nhân sự có trình độ chuyên môn và nhiều năm kinh nghiệm hiện có, Công ty từng bước xây dựng bộ máy theo chiều hướng tinh, gọn, nhẹ. Giảm thiểu chi phí mà vẫn đủ năng lực đảm đương được công việc trong giai đoạn hiện tại.

Cùng với đó công tác đào tạo nội bộ được triển khai định kỳ thường xuyên.

3. Công tác củng cố tài chính:

Xác định tài chính là một khâu quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nên ngay từ đầu, HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD luôn chủ động trong việc chuẩn bị thu xếp nguồn tài chính, bằng việc:

- Xây dựng kế hoạch dòng tiền và chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, song song với đó là tổ chức bộ máy làm hồ sơ nghiệm thu, làm đến đâu thanh toán ngay đến đó.

- Từng bước giải quyết các khoản vay tới hạn tại ngân hàng, giảm thiểu khó khăn và áp lực về tài chính đối với các khoản vay ngắn hạn và trung hạn. Trong năm đã giảm dư nợ ngân hàng từ 121 tỉ đồng xuống 100 tỉ đồng.

- Từng bước thương thảo với các nhà cung cấp, thầu phụ về tiến trình giải ngân các khoản nợ đến hạn, giảm thiểu sức ép tài chính phải trả trong thời gian Công ty đang gặp khó khăn.

4. Củng cố và tăng cường năng lực thiết bị:

Cho đến thời điểm hiện nay, tổng giá trị thiết bị của Công ty là trên 129 tỷ đồng, đáp ứng yêu cầu thiết bị phục vụ thi công các gói thầu có giá trị lớn. Dàn thiết bị đủ thi công toàn bộ phần nền của công trình giao thông và đáp ứng năng lực khai thác sản xuất tại mỏ đá Licogi 166.

5. Hoàn thiện bổ sung quy trình, ứng dụng các giải pháp công nghệ vào hoạt động quản lý điều hành:

Sau thời gian ứng dụng công nghệ vào điều hành quản lý doanh nghiệp, Các quy trình quản lý, quy trình làm việc nhằm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, rút ngắn thời gian xử lý thông tin như ứng dụng các phần mềm kế toán mới, phần mềm văn phòng điện tử Moffice, phần mềm lưu trữ hồ sơ trực tuyến DocPro cơ bản được toàn thể CBCNV sử dụng thuần thục. Việc xử lý thông tin qua các cấp, các bộ phận được đẩy nhanh, tiết kiệm thời gian, nâng cao chất lượng điều hành quản lý doanh nghiệp.

6. Xây dựng và Hoàn thiện các chính sách với người lao động:

Năm 2019 là năm Công ty gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, các chế độ chính sách đối với CBCNV nửa đầu năm 2019 chưa được thỏa đáng. Nhưng nửa cuối năm 2019 Công ty đã ký kết được hợp đồng và triển khai thi công Dự án Công hóa Đồng Bông nên chính sách đối với người lao động từng bước được cải thiện, thu nhập của người lao động được chi trả đều đặn hàng tháng, các chế độ như lễ tết, thăm hỏi ốm đau, bệnh tật được duy trì. Đặc biệt HĐQT, BGD đã giải quyết cho CBCNV lương tháng 13 trong dịp tết Nguyên đán, chi trả một phần lương của năm 2018 đây là một nỗ lực rất lớn của HĐQT, BGD đối với việc quan tâm, chăm lo cho người lao động trong Công ty, những CBCNV đã chia sẻ cùng Công ty trong thời gian khó khăn nhất.

Với tất cả những tình hình như trên, năm 2019 Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ th/kh (%)
1	Sản lượng	317,004	269,133	304,071	113%
2	Doanh thu	299,164	208,044	280,010	135%
3	Lợi nhuận trước thuế	1,112	0,500	1,211	242%
4	Đầu tư mới	6,220	2,000	0	0%

Trong đó:

Stt	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ th/kh (%)	Tỷ trọng (%)
1	Hoạt động xây lắp	163,09	140,824	86%	50%
2	Hoạt động kinh doanh vật tư khác & cho thuê tài sản	2	77,035	3852%	28%
3	Hoạt động sản xuất & kinh doanh đá	42,955	62,151	145%	22%

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY:

Để xây dựng Công ty trở thành một tổ chức lớn mạnh và bền vững, có vị thế và có uy tín trong lĩnh vực mà Công ty tham gia, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thống nhất định hướng hoạt động của Công ty tập trung vào 2 lĩnh vực chính là: Thi công xây lắp hạ tầng (*trọng tâm là xây lắp hạ tầng cấp thoát nước, đường giao thông, công trình thủy lợi*); Tập trung nguồn lực cho lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng (khai thác và sản xuất đá xây dựng).

1. Tâm nhìn:

- Trở thành một công ty xây dựng có uy tín và vị thế hàng đầu trong lĩnh vực hạ tầng giao thông.

2. Sứ mệnh:

- Tạo ra các sản phẩm có chất lượng mang lại niềm tin cho khách hàng.
- Xây dựng và giữ gìn môi trường làm việc thân thiện, năng động, chuyên nghiệp sáng tạo, mang lại lợi ích tốt nhất cho nhân viên, đảm bảo hiệu quả kinh doanh đáp ứng mong muốn của cổ đông.

3. Giá trị cốt lõi:

- Sáng tạo, tự tin, tôn trọng, đoàn kết, chính trực.

4. Định hướng và chiến lược phát triển:

Phát triển hoạt động của công ty vào 2 lĩnh vực chính gồm: Thi công xây dựng các công trình hạ tầng (đường giao thông, hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, các công trình thủy lợi, cấp thoát nước, các công trình điện) và lĩnh vực

sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng (khai thác, sản xuất và kinh doanh đá xây dựng).

PHẦN II
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
I. NHỮNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ th/kh (%)
1	Sản lượng	317,004	269,133	304,071	113%
2	Doanh thu	299,164	208,044	280,010	135%
3	Lợi nhuận trước thuế	1,112	0,500	1,211	242%
4	Đầu tư mới	6,220	2,000	0	0%

Trong đó:

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ th/kh (%)	Tỷ trọng (%)
1	Hoạt động xây lắp	163,09	140,824	86%	50%
2	Hoạt động kinh doanh vật tư khác & cho thuê tài sản	2	77,035	3852%	28%
3	Hoạt động sản xuất & kinh doanh đá	42,955	62,151	145%	22%

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

2.1 Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Đánh giá chung:

Nhìn vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Doanh thu ghi nhận đạt 280,010 tỷ đồng (đạt 135% so với kế hoạch), đây là thành quả của sự

cố gắng, nỗ lực của tất cả CBCNV trong năm vừa qua, tuy vậy hoạt động xây lắp được đánh giá là chưa hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra bởi các nguyên nhân:

- Các dự án lớn đã triển khai thi công nhưng công tác hoàn thiện và thanh toán thu hồi công nợ chậm như Bắc Giang - Lạng Sơn, Hạ Long – Vân Đồn, Thoát nước Long Biên do biến động nhân sự, thiếu thủ tục pháp lý, vướng mắc trong khâu lập và ký các hồ sơ thanh toán.

- Các dự án kế hoạch triển khai thi công trong năm 2019 như Hữu Nghị - Chi Lăng, Vân Đồn - Móng Cái bị đình trệ do gặp phải một số vướng mắc về thủ tục và thu xếp nguồn vốn của Chủ đầu tư, đã gây ảnh hưởng tới doanh thu của Công ty trong năm 2019.

- Mỏ đá của công ty tại Kỳ Anh, Hà Tĩnh mặc dù đã được cấp phép khai thác từ tháng 4/2019 nhưng chưa xuất khẩu được do sự thay đổi chính sách thuế nhập khẩu tại thị trường truyền thống Bangladesh, bán trong nước đạt thấp, sản xuất kinh doanh của mỏ không đạt được kế hoạch đề ra.

2. Thuận lợi:

- Tháng 7/2019 Công ty đã ký kết được hợp đồng Dự án Cống hóa Đồng Bông và triển khai thi công đúng tiến độ so với yêu cầu của Chủ đầu tư và tháng 12/2019 Công ty tiếp tục ký kết hợp đồng Dự án Đê An Dương với giá trị 105 tỷ đồng.

- Công tác tìm kiếm dự án mới trong năm 2019 và các năm tiếp theo được đẩy mạnh dựa trên mối quan hệ của Ban lãnh đạo Công ty.

- Các công trường thi công luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời từ Ban lãnh đạo Công ty.

- Có số lượng lớn xe máy thiết bị và đã được đầu tư từ trước đáp ứng đủ năng lực để triển khai các dự án.

- Năng lực quản lý điều hành dự án ngày càng được hoàn thiện, cùng với sự quyết liệt, sát sao từ Ban lãnh đạo công ty đến BDH các công trường.

- Lực lượng nhân sự trẻ, nhiệt huyết với công ty và có trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu của công việc.

3. Khó khăn:

- Các gói thầu đã được ký kết như dự án Hữu Nghị - Chi Lăng, Dự án Vân Đồn - Móng Cái đình trệ do vướng mắc về tín dụng của Chủ đầu tư làm ảnh

hưởng không nhỏ đến dòng tiền sản xuất kinh doanh cũng như doanh thu của công ty trong năm 2019.

- Về tài chính khó khăn, thiếu vốn phục vụ cho SXKD, nguyên nhân chủ yếu là do nguồn lực tài chính của Công ty còn hạn chế, công tác nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư tại các dự án còn chậm dẫn việc khó khăn trong việc cân đối dòng tiền phục vụ cho các dự án.

- Các khoản vay ngắn hạn và trung hạn với các tổ chức tín dụng đồng loạt đến kỳ phải trả, hạn mức tín dụng kịch trần, nợ nhà cung cấp lũy kế từ năm trước lớn, cộng với việc chưa nghiệm thu thanh toán được với Chủ đầu tư dẫn đến tại thời điểm đầu Quý III/2019 công ty không đủ tài chính để trả các khoản vay đến hạn của ngân hàng, gây nên sức ép lớn lên tài chính toàn Công ty, làm ảnh hưởng đến dòng tiền phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh.

- Mỏ đá Licogi 166 bốn tháng đầu năm 2019 giấy phép khai thác mỏ hết hạn nên công tác sản xuất và xuất khẩu đá bị ngừng từ đó mất đi những khách hàng lớn, thân thiết. Cuối tháng 4/2019 giấy phép khai thác được gia hạn, mặc dù Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực trong việc tìm kiếm khách hàng mới nhưng công tác xuất khẩu đá gặp khó khăn, máy móc thiết bị thường xuyên hỏng hóc, công tác sản xuất tại mỏ chưa phát huy được hết năng lực của thiết bị nghiền sàng, các sản phẩm phụ bị bế tắc trong khâu tiêu thụ ra nên hiệu quả sản xuất kinh doanh không cao, chưa đạt kế hoạch đề ra. Doanh thu cũng như dòng tiền cho sản xuất năm 2019 bị giảm sút.

2.2 Công tác tổ chức nhân sự:

- Xác định, con người là nhân tố quyết định đến mọi thành bại của bất kỳ tổ chức nào, Ban lãnh đạo công ty đã nhất quán chú trọng việc đào tạo nâng cao năng lực cán bộ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên, cải thiện môi trường làm việc, quan tâm giải quyết tốt chế độ chính sách của người lao động. Năm 2019 vừa qua, một mặt Công ty tiến hành việc sắp xếp lại cơ cấu nhân sự trong toàn công ty để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, nâng cao hiệu quả làm việc của từng cá nhân người lao động, góp phần tiết giảm chi phí quản lý. Mặt khác vẫn đảm bảo duy trì đội ngũ Cán bộ công nhân viên nòng cốt có tay nghề và tâm huyết làm tiền đề quan trọng cho sự phát triển trong tương lai của công ty.

- Công ty cùng với Công đoàn tổ chức thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ... đó là nguồn động viên lớn, tạo sự gắn gũi, gắn kết của mỗi thành viên với nhau và với ngôi nhà chung Licogi 166.

- Công ty đang cố gắng cải thiện tình hình tài chính để góp phần duy trì ổn định thời điểm chi trả lương, giải quyết công nợ với các cơ quan thuế, bảo hiểm, tạo niềm tin, đảm bảo đời sống cho người lao động trong Công ty.

2.3. Công tác quan hệ nhà đầu tư:

- Bên cạnh việc tập trung phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty cũng thực hiện tốt công tác quan hệ với nhà đầu tư và quan hệ công chúng, mọi thông tin liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, tới tình hình tài chính... đều được công bố kịp thời với UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng công khai trên trang điện tử của công ty cũng như trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của Pháp luật.

- Tính đến thời điểm 30/03/2020, Công ty có tổng cộng 330 cổ đông, trong đó có 9 cổ đông là các tổ chức, 318 cổ đông là cá nhân và 3 cổ đông nước ngoài.

II. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM 2019:

- Tiếp tục kiên trì định hướng trọng tâm hoạt động vào 2 lĩnh vực chính đó là Xây lắp các công trình hạ tầng giao thông và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, từ đó xác định và điều chỉnh ngành nghề kinh doanh phù hợp với năng lực và tích cực tìm kiếm các dự án mới; Năm 2019 là năm hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã có bước chuyển biến tích cực.

- Các hoạt động nhằm tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, sàng lọc bộ máy nhân sự nhằm phát huy năng lực và hiệu quả làm việc của người lao động để thích nghi với tình hình khó khăn chung của các doanh nghiệp – đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động thi công xây lắp, tích cực tìm kiếm việc làm và nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tập trung công tác thu hồi vốn, thanh toán công nợ, củng cố, thu xếp nguồn vốn để đầu tư và phục vụ sản xuất;

- Thực hiện quản trị công ty, công bố thông tin đại chúng bằng quy chế quản trị công ty, quy trình công bố thông tin, các quy chế quản lý nội bộ khác.

- Xây dựng và hoàn thiện và đưa vào vận hành các quy trình làm việc để nâng cao hiệu quả hoạt động trong toàn công ty.



LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Điều chỉnh quy chế trả lương, thưởng theo hướng thu nhập của người lao động gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh, trên nguyên tắc công bằng. thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động trong Công ty.

III. TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI:

Năm 2019 vừa qua, Công ty đã từng bước vượt qua thời kỳ khó khăn nhất, tuy kết quả kinh doanh chưa đạt được hiệu quả mong muốn nhưng đó là kết quả của sự cố gắng không ngừng nghỉ của toàn thể CBCNV trong Công ty sau một năm làm việc. HĐQT, BGĐ luôn bám sát hoạt động của Công ty, đề ra các quyết sách kịp thời để khắc phục các khó khăn Công ty phải đối mặt trong năm qua. Hiện nay các chỉ đạo, chính sách của HĐQT, BGĐ đang từng bước khắc phục dần những khó khăn mà Công ty đang gặp phải và đã có dấu hiệu hồi phục. Đây là tiền đề để Công ty triển khai thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và các năm tới.

Đứng trước những khó khăn thách thức đó, HĐQT cũng như Ban TGD đã có những chỉ đạo quyết liệt trong nỗ lực khắc phục xoay chuyển tình thế Công ty đang gặp phải. Tất cả các CBCNV từ lãnh đạo đến người lao động đã và đang rất cố gắng, chuẩn bị tinh thần để đương đầu với trở ngại. Cho tới hôm nay, các khó khăn đang được Ban lãnh đạo Công ty từng bước giải quyết, đã có những dấu hiệu khả quan như ký kết các hợp đồng xây nghiên, các dự án lớn kỳ vọng sẽ được triển khai theo đúng kế hoạch. Đó là nguồn động lực để toàn thể CBCNV đang gắn bó tại Công ty đồng hành cùng Ban lãnh đạo vượt qua các khó khăn trước mắt này.

Chính vì vậy, HĐQT đã họp và đề ra mục tiêu năm 2020, như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ đồng
				Tỷ lệ Kh 2019/Th 2018
1	Sản lượng	304,071	200,614	66%
2	Doanh thu	280,010	200,907	72%
3	Lợi nhuận trước thuế	1,211	1,00	83%

4	Đầu tư mới	0	0	0%
5	Vốn điều lệ	76,000	76,000	
6	Tỷ lệ cổ tức	0	0	

Kế hoạch cơ cấu doanh thu năm 2020

Stt	Nội dung	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ kh 2020/Th 2019 (%)	KH Tỷ trọng 2020 (%)
1	Hoạt động xây lắp	140,824	164,841	117%	82%
2	Hoạt động kinh doanh vật tư khác & cho thuê tài sản	77,035	2,727	4%	1%
3	Hoạt động sản xuất & kinh doanh đá	62,151	33,339	54%	17%

Để làm được như vậy, nhiệm vụ đặt ra là:

1. Hoạch định chiến lược:

- Kiên trì với định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vào 2 lĩnh vực chính: Thi công xây dựng các công trình hạ tầng giao thông và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sang các lĩnh vực khác.

- Từng bước hoàn thiện và chuyên nghiệp hóa mọi hoạt động của Công ty đủ sức cạnh tranh trong tình hình kinh doanh mới.

2. Công tác tìm kiếm việc làm:

- Tiếp tục phát huy năng lực khai thác các mối quan hệ, mở rộng tìm kiếm nguồn công việc cho các ngành nghề đã chọn: Xây dựng hạ tầng đường giao thông, xây dựng hạ tầng các dự án BT, BOT...

- Chủ động nguồn tài chính, tích cực công tác tìm kiếm việc làm, bước đầu triển khai các dự án mới Đê An Dương, đường tại Hà Nội, và các dự án

khác, giá trị hợp đồng các dự án này dự kiến khoảng 400 tỷ được triển khai trong giai đoạn 2020-2021.

3. Công tác tìm kiếm, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

- Tiếp tục sàng lọc, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực kế cận, tạo nên lực lượng lao động đủ về lượng, giàu về chất, đáp ứng yêu cầu sản xuất và quản lý, có thể thích ứng nhanh với quá trình tăng trưởng và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn thiện các quy trình quản lý, xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp có sự tương tác cao, phối hợp nhịp nhàng giữa các Đơn vị Phòng ban; giữa Phòng ban với Ban điều hành dự án.

- Tiếp tục lựa chọn các khóa đào tạo ngắn hạn, tăng cường hoạt động đào tạo nội bộ, xây dựng văn hóa Công ty, hoàn thiện kỹ năng làm việc cho cán bộ nhân viên, cải thiện năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.

- Nghiên cứu và xây dựng cơ chế giao chỉ tiêu công việc đối với các phòng ban, Ban điều hành và từng CBCNV, gắn kết quả thực hiện công việc với lương thưởng, nhằm khuyến khích người lao động phát huy tinh thần sáng tạo, trách nhiệm và hăng say lao động.

4. Công tác tài chính:

- Xây dựng kế hoạch dòng tiền, điều hành sản xuất kinh doanh theo kế hoạch, đảm bảo chủ động tài chính cho sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục giữ vững mối quan hệ tốt với các ngân hàng thương mại, tìm kiếm đối tác mới, tăng hạn mức bảo lãnh cũng như hạn mức vay.

- Tích cực công tác đôn đốc nghiệm thu thanh toán, thu hồi công nợ, đảm bảo hiệu quả dòng vốn.

- Đặc biệt chú trọng công tác thanh toán thu hồi vốn tại các dự án thi công xây lắp: Công tác thanh toán thu hồi vốn luôn song hành với tiến độ thi công, làm đến đâu hoàn thành thanh toán thu hồi vốn đến đó.

5. Công tác quản lý các dự án:

Tăng cường công tác quản lý, cải thiện phương pháp thi công, làm giảm chi phí dự án. Muốn vậy, mỗi cán bộ nhân viên dự án phải:

- Rà soát và cải tiến quy trình quản lý tiến độ, chất lượng, quản lý tài chính và thanh toán thu hồi vốn với dự án. Xây dựng lực lượng lao động chuyên nghiệp, thạo việc và chăm chỉ.

- Chủ động trong thực thi công việc, nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo các giải pháp nhằm thực hiện thành công các mục tiêu đã đặt ra.

- Đẩy mạnh công tác lập kế hoạch, lưu trữ hồ sơ song song với việc điều hành sản xuất. Cải thiện và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, tiết kiệm thời gian và gia tăng hiệu quả.

- Cải tiến quy trình quản lý tài sản, vật tư, thiết bị, con người tránh thất thoát và giảm thiểu chi phí phát sinh, giảm giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tìm kiếm các nhà cung cấp vật tư, dịch vụ có năng lực, kiên trì đàm phán, quản lý sát sao nhằm giảm thiểu chi phí.

6. Công tác đầu tư:

Với mục tiêu chủ động hơn nữa trong việc tìm kiếm, khai thác việc làm, khai thác tiềm năng, thế mạnh của Công ty. Năm 2019 thực hiện các mục tiêu cụ thể:

a. Đối với dự án cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn:

Tập trung hoàn thành công tác lập hồ sơ hoàn công & thanh toán công trình trước tháng 9/2020 với doanh thu khoảng 18,1 tỷ đồng.

b. Dự án thoát nước Long Biên:

- Tiếp tục hoàn tất hồ sơ, thanh toán phần khối lượng đang dở dang cả 2 Gói đạt doanh thu 17,58 tỷ đồng hoàn thành trước tháng 12/2020.

c. Dự án Công hóa Đồng Bông:

- Tiếp tục tổ chức triển khai thi công và thanh toán công trình với doanh thu đạt 4,52 tỷ đồng hoàn thành trước 30/4/2020.

d. Đối với Dự án Đê An Dương:

- Tổ chức triển khai thi công giá trị thực hiện năm 2020 khoảng 76,47 tỷ đồng. Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán trong năm 2020 khoảng 69,52 tỷ đồng.

e. Các dự án tìm kiếm mới trong năm 2020:

- Dự án đường tại Hà Nội (khoảng 100 tỷ, dự kiến thực hiện trong năm 2020 khoảng 46,7 tỷ); Dự án khác (khoảng 200 tỷ, dự kiến thực hiện trong năm 2020 khoảng 33,3 tỷ);

f. Đối với Mỏ đá Licogi 166:

- Liên hệ với các đối tác mỏ đá trong khu vực tiếp tục xây nghiên thuế nhằm đáp ứng đủ chi phí vận hành công ty trong thời gian khó khăn hiện tại.

- Tiến hành sản xuất và xuất khẩu trở lại từ Quý III/2020.



LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Tổ chức sản xuất 3 ca/ngày, củng cố lại máy móc thiết bị, nâng cao năng lực khai thác và sản xuất để đạt mục tiêu duy trì xuất khẩu đá sang thị trường nước ngoài với sản lượng Quý III đạt 90.000 tấn/2 tàu, Quý IV đạt 45.000 tấn/1 tàu.

- Tiếp tục nghiên cứu mở rộng để đa dạng hóa thị trường xuất khẩu ngoài Bangladesh.

g. Các nhiệm vụ khác:

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn cho các dự án đã thực hiện quyết toán và hết thời gian bảo hành công trình.

- Tuyển dụng, đào tạo nhân lực: Tiếp tục tuyển dụng nhân sự phù hợp có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm, đảm đương được các vị trí thích hợp khi các dự án bắt đầu triển khai. Đồng thời tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu, bổ sung thêm kỹ năng, năng lực các cán bộ hiện tại trong Công ty, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu khi việc sản xuất kinh doanh Công ty được mở rộng. Có hoạch định đúng đắn cho việc phát triển nguồn nhân lực, đánh giá khả năng, thể mạnh của mỗi cá nhân để sắp xếp vị trí phù hợp nhất.

PHẦN III

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

1. Thành phần Tiểu ban kiểm toán độc lập:

- Bà Bùi Thị Nhân Huệ - Thành viên HĐQT: Trưởng tiểu ban

- Ông Nguyễn Anh Tú – Thành viên HĐQT: Thành viên Ban kiểm toán nội bộ.

2. Kết quả hoạt động năm 2019 của Tiểu ban:

Trong năm 2019 Tiểu ban kiểm toán nội bộ đã tiến hành hoạt động kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 trong việc quản lý điều hành của Công ty cụ thể:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Kiểm tra tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2019.

Xem xét tính phù hợp của các quyết định HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các quy định của Công ty phù hợp với các quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Tiêu ban kiểm toán nội bộ đã tổ chức các cuộc họp nhằm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, rà soát kiểm tra, đánh giá tính hiệu quả các mặt hoạt động của công ty để có các kiến nghị, quyết định trong phạm vi thẩm quyền nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm toán độc lập.

2. Kết quả báo cáo tài chính của Công ty năm 2019:

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Ban kiểm toán nhận thấy phương pháp thực hiện kiểm toán, các chuẩn mực kế toán áp dụng và các chế độ chính sách tài chính áp dụng thể hiện trong báo cáo tài chính kế toán năm 2019 là phù hợp. Ban kiểm toán độc lập nhất trí với các số liệu cũng như nhận xét của kiểm toán viên đưa ra trong báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính quý, 6 tháng:

- + Báo cáo tài chính đáp ứng được các nội dung theo quy định.
- + Thời gian lập báo cáo tài chính trong năm đúng quy định, kịp thời phục vụ yêu cầu quản trị của Công ty và thông tin đến các Cổ Đông.
- Kết quả giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ tương đối đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý điều hành.

Các Biên bản và Nghị quyết HĐQT có đầy đủ chữ ký của các thành viên dự họp theo quy định, việc gửi các tài liệu liên quan đến Ban kiểm toán độc lập được thực hiện đầy đủ.

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp, ban hành các Nghị quyết, quyết định, tuân thủ điều lệ hoạt động của Công ty và quy định của Pháp luật.

Năm 2019 Ban kiểm toán nội bộ không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

Ban Tổng giám đốc đã tích cực triển khai các nhiệm vụ, công việc được giao nêu trong Nghị quyết của Đại hội cổ đông và của HĐQT.



LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tổng Giám đốc đã điều hành các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, ban hành các quyết định phục vụ quản lý điều hành.

Các cán bộ quản lý khác của Công ty đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, công việc được giao, chịu sự chỉ đạo điều hành trực tiếp từ HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

PHẦN IV

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài sản:

Kết thúc năm tài chính 2019, tổng tài sản của Công ty 307 tỷ đồng, giảm 3 tỷ đồng so với năm 2018. Trong đó, các chỉ tiêu có sự biến động lớn trong năm 2019 bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 4,36 tỷ VNĐ
- Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 25,57 tỷ VNĐ
- Hàng tồn kho tăng 50,78 tỷ VNĐ so với năm 2018 là do trong năm 2019 tập trung thi công tại công trình Bắc Giang Lạng Sơn và công trình Cổng hợp Đồng Bông
- Tài sản cố định giảm 19,6 tỷ VNĐ.
- Đầu tư tài chính dài hạn tăng 38,2 triệu VNĐ so với năm 2018 do trong năm 2019 giảm chi phí dự phòng đầu tư vào công ty con.

Từ những tăng các khoản thuộc tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn nêu trên đã làm thay đổi cơ cấu của tài sản như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2018
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	80,63%	74,4%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	19,37%	25,59%

Cơ cấu tài sản ngắn hạn tăng 6,23% và cơ cấu tài sản dài giảm 6,22% giữa năm 2019 và 2018.

2. Tình hình nợ phải trả

Trong năm 2019, tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính chưa có nhiều chuyển biến tích cực. Kết thúc năm tài chính 2019, nợ phải trả của Công ty là 223,2 tỷ VNĐ giảm 4,3 tỷ VNĐ so với năm 2018. Các yếu tố làm giảm nợ phải trả bao gồm:

- Nợ ngắn hạn tăng 7,92 tỷ VNĐ chủ yếu do:
 - + Phải trả người bán ngắn hạn tăng 26,6 tỷ VNĐ chủ yếu công nợ các nhà cung cấp Công trình Bắc Giang Lạng Sơn, Hạ Long Vân Đồn, Công hóa Đồng Bông.
 - + Người mua trả tiền trước tăng 3,83 tỷ VNĐ
 - + Vay ngắn hạn giảm 8,42 tỷ VNĐ
- Nợ dài hạn giảm 12,21 tỷ VNĐ do trong năm 2019 Công ty đã thanh toán định kỳ trung hạn và tất toán một số khoản vay đầu tư máy móc thiết bị của các năm trước.

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán hiện hành	1,12	1,08
- Hệ số thanh toán nhanh	0,46	0,65
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,73	0,74
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,27	0,26
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho	2,16	2,9
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,91	0,71

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:

Các hệ số thanh toán năm 2019 thay đổi không đáng kể so với năm 2018.

- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Các tỷ suất nợ và tỷ suất tự tài trợ năm 2019 chưa có sự thay đổi đáng kể với năm 2018 cho thấy Công ty cần tích cực hơn nữa trong công tác nghiệm thu thanh toán để giảm dư nợ và chủ động hơn về công tác tài chính.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Vòng quay hàng tồn kho năm 2019 giảm so với năm 2018.

Chỉ số Doanh thu thuần / tổng tài sản năm 2019 tăng lên so với 2018 là do doanh thu của năm 2019 tăng cao hơn so với năm 2018.

4. Giá trị sổ sách của công ty:

LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019, Vốn chủ sở hữu của Công ty là tại thời điểm 31/12/2019 được phản ánh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2019	84.517.468.666 VNĐ
2	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	7.600.000 cổ phần

5. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được kiểm toán

Đơn vị tính: VNĐ

Mã số	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2018
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	280.010.096.863	299.164.498.292
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	280.010.096.863	299.164.498.292
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	262.105.300.503	280.635.859.547
20	5. (Lỗ)/lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.904.796.360	18.528.638.745
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	45.900.795	497.110.519
22	7. Chi phí tài chính	8.017.602.526	8.533.055.274
23	Trong đó chi phí lãi vay	8.055.845.166	9.436.321.966
24	8. Chi phí bán hàng		
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.636.254.596	10.235.233.175
30	10. (Lỗ)/lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.296.840.033	257.460.815
31	11. Thu nhập khác	0	939.144.449
32	12. Chi phí khác	2.085.643.887	84.217.907
40	13. Lợi nhuận khác	-2.085.643.887	854.926.542
50	14. Tổng (lỗ)/lợi nhuận thuần trước thuế	1.211.196.146	1.112.387.357
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành		



LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

60	16.(Lỗ)/lợi nhuận sau thuế TNDN	1.211.196.146	1.112.387.357
----	------------------------------------	---------------	---------------

Doanh thu năm 2019 giảm gần 19,15 tỷ VNĐ so với năm 2018, đồng thời giá vốn giảm 18,53 tỷ VNĐ so với năm 2018.

PHẦN V

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, đường Mỹ Trì, Phường Mỹ Đình, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84 24) 38689566

Fax: (+84 24) 38686248

Website: www.kiemtoanava.com.vn

2. Ý kiến kiểm toán:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Licogi 166 được lập ngày 10/03/2020 bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 10 đến trang 33 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc

kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Licogi 166 tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Không có

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN: (Phụ lục kèm theo báo cáo)

1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất.
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất.
4. Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

PHẦN VI CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN



LCS BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

1. Công ty TNHH MTV VLXD Licogi 166: Là Công ty con của Công ty CP Licogi 166 là pháp nhân đại diện tại mỏ đá Licogi 166 – Phường Kỳ Phương - Thị xã Kỳ Anh – Tỉnh Hà Tĩnh.

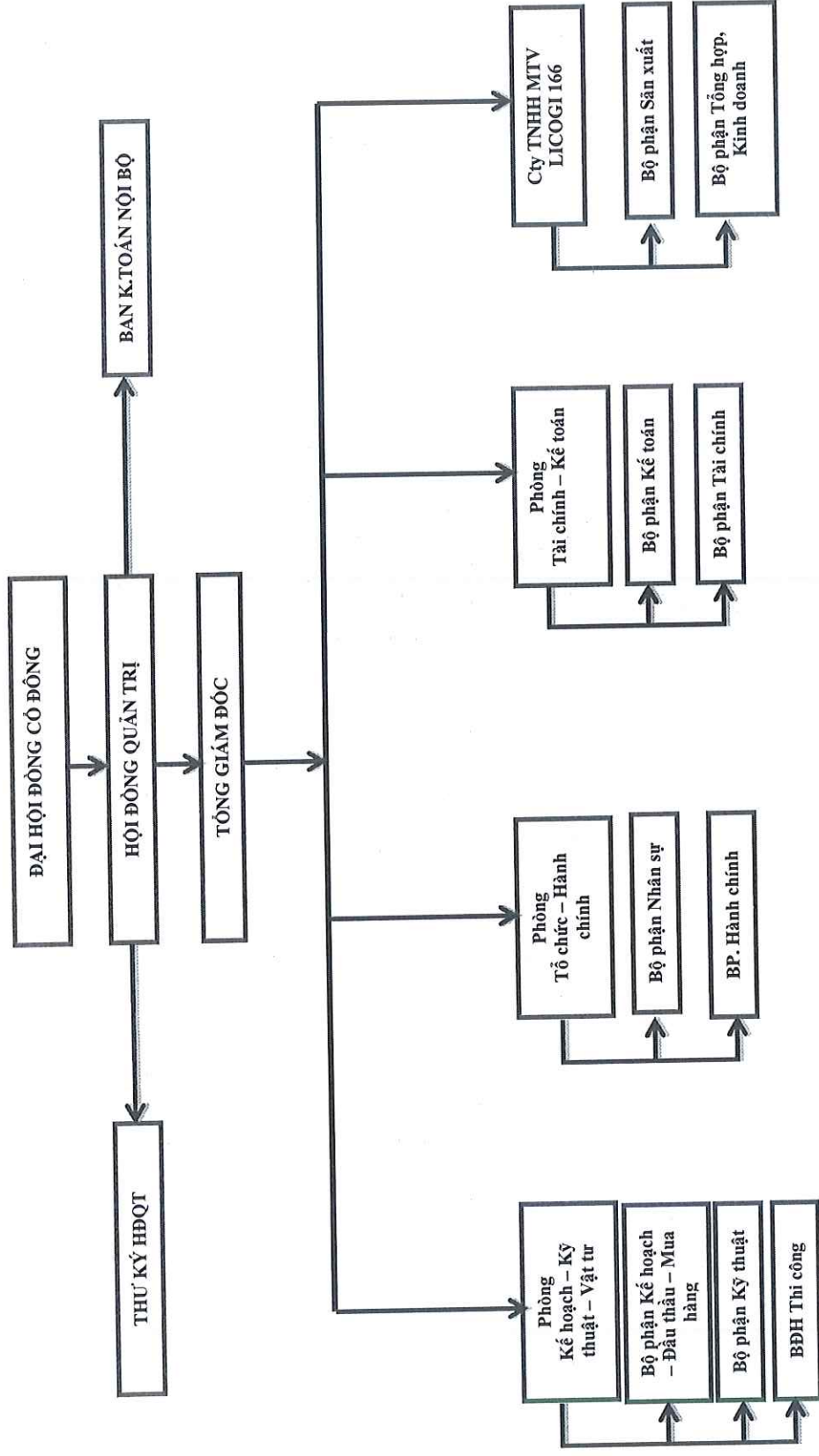
PHẦN VII

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC NHÂN SỰ:

1. Sơ đồ tổ chức:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 166



2. Đại hội đồng Cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.

3. Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt ĐHCĐ quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

4. Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc do HĐQT quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

5. Các phòng nghiệp vụ và đơn vị thành viên của Công ty:

a. Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật – Vật tư

Phòng Kế hoạch kỹ thuật vật tư là bộ phận chuyên môn nghiệp vụ được thành lập trên cơ sở nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Phòng Kế hoạch kỹ thuật vật tư của Công ty là phòng chuyên môn nghiệp vụ có chức năng tham mưu và thực hiện các công việc trong các lĩnh vực Kinh tế, Kỹ thuật, Kế hoạch, Đấu thầu, Mua hàng.

- Quản lý dự án bao gồm: Tổ chức và triển khai dự án, quản lý kỹ thuật, khối lượng, chất lượng, tiến độ, an toàn.

- Quản lý máy móc thiết bị, vật tư, nguyên nhiên vật liệu, công cụ, dụng cụ phục vụ sản xuất, thi công.

- Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

Công ty thực hiện công tác tổ chức và triển khai các hoạt động thi công xây lắp, khoa học kỹ thuật và quản lý xe máy thiết bị của Công ty.

b. Phòng Tài chính – Kế toán:

Phòng Kế toán- Tài chính là bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của công ty được thành lập trên cơ sở nghị quyết của HĐQT. Phòng Tài chính – Kế toán của có chức năng tham mưu và thực hiện các công việc trong các lĩnh vực sau:

- Công tác tài chính;

- Công tác kế toán;
- Kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty;
- Quản lý vốn, tài sản của Công ty, tổ chức, chỉ đạo công tác kế toán trong toàn Công ty.

c. Phòng Tổ chức – Hành chính:

Phòng Tổ chức – Hành chính là bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của công ty được thành lập trên cơ sở nghị quyết của HĐQT.

Phòng Tổ chức – Hành Chính có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc thực hiện các công việc trong các lĩnh vực sau:

- Công tác tổ chức, nhân sự;
- Công tác Hành chính, văn phòng.

d. Các Ban điều hành Công trường: Là các đơn vị trực tiếp triển khai thực hiện các dự án thi công xây lắp và sản xuất của công ty sau khi hợp đồng được ký kết.

e. Công ty TNHH Một thành viên Vật liệu xây dựng Licogi 166: Là đơn vị thực hiện khai thác, sản xuất và kinh doanh mỏ đá Licogi 166.

II. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

1. Thành phần Ban Tổng Giám đốc công ty:

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	CHỨC VỤ
Ông Phan Văn Minh	Tổng Giám đốc Thôi đảm nhiệm chức vụ ngày 21/03/2019
Ông Vũ Công Hưng	Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 21/03/2019

2. Tóm tắt lý lịch các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Vũ Công Hưng – Tổng Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 18/12/1973

Nơi sinh: Hải Dương

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Phòng B2410, nhà B chung cư 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng

- Ông Phan Văn Minh – Tổng Giám đốc



LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Ngày tháng năm sinh: 02/08/1978

Nơi sinh: Quảng Bình

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Xã Phong Thủy, Huyện Lệ Thủy, Tỉnh Quảng Bình

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường.

3. Thay đổi thành viên Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Phan Văn Minh – Tổng giám đốc Công ty thôi đảm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty kể từ ngày 12/10/2019.

- Bỏ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc và người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Licogi 166 kể từ ngày 21/03/2019 đối với Ông Phan Văn Minh.

4. Chính sách đối với người lao động

- Chế độ làm việc:

Thời gian làm việc: Trên cơ sở chế độ chung, Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày và 5,5 ngày/tuần. Tuy nhiên, thời gian làm việc tại các công trường sẽ được bố trí phù hợp với yêu cầu thi công trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật lao động.

Nghỉ Lễ, Tết, phép: Toàn thể CBCNV của Công ty được nghỉ Lễ, Tết và phép theo đúng Quy định của Luật lao động.

Điều kiện làm việc: Đối với lao động gián tiếp: Người lao động làm việc tại Văn phòng Công ty tại Tầng 4 Tòa nhà JSC34, ngõ 164 đường Khuất Duy Tiến, Quận Thanh Xuân, Hà Nội; đối với lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ theo đúng yêu cầu của Pháp luật.

- Chính sách đào tạo:

Xác định sự phát triển bền vững của Công ty chính đội ngũ CBCNV tâm huyết có trình độ chuyên môn, kỹ năng chuyên môn cao trong tất cả các bộ phận công tác, do vậy Công ty luôn khuyến khích người lao động nâng cao năng lực nghiệp vụ, chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất.

- Chính sách lương:

Công ty xây dựng và thực hiện chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề, đảm bảo người lao động hưởng mức lương tương xứng với công sức đóng góp, trình độ nghiệp vụ chuyên môn, kinh nghiệm của mỗi người và phù hợp với các quy định của Nhà nước.

- Chính sách thưởng:



LCS BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Ngoài việc trả lương hàng tháng cho người lao động, hàng Quý, công ty đều xếp loại lao động dựa theo các chỉ tiêu năng suất, kỷ luật để khen thưởng.

- Chính sách phúc lợi và chăm sóc người lao động:

Quan tâm đến phúc lợi của người lao động, ngoài việc đóng Bảo hiểm y tế và Bảo hiểm xã hội, công ty còn mua Bảo hiểm tai nạn lao động, Lãnh đạo Công ty cùng Ban chấp hành Công đoàn thường xuyên tổ chức thăm hỏi, động viên, trợ cấp, tặng quà cho gia đình CBCNV khi gặp khó khăn, hoạn nạn hoặc hiếu hỷ.

PHẦN VIII THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Cơ cấu:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

- Ông Phí Ngọc Anh – Chủ tịch HĐQT

Ngày tháng năm sinh: 10/09/1972

Địa chỉ thường trú: 113/41B Trần Văn Đăng – P11 – Quận 3 – TP. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư đường bộ

- Ông Vũ Công Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày tháng năm sinh: 18/12/1973

Địa chỉ thường trú: Phòng B2410, nhà B chung cư 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng.

- Ông Nguyễn Anh Tú - Thành viên Hội đồng Quản trị

Ngày tháng năm sinh: 18/9/1974

Địa chỉ thường trú: P1502 A8 Bùi Ngọc Dương - P.Bạch Mai - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

- Ông Lê Đình Đáp – Thành viên HĐQT

Ngày tháng năm sinh: 19/2/1974

Địa chỉ thường trú: P12B01, 151A Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Bà Bùi Thị Nhân Huệ – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ngày tháng năm sinh: 13/7/1973

Địa chỉ thường trú: SN 40 ngách 73/97 Nguyễn Lương Bằng - Phường Nam Đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế đối ngoại

b. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT:

- Tiểu ban xây dựng chiến lược phát triển
- Tiểu ban nhân sự lương thưởng
- Tiểu ban kiểm toán nội bộ.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã định kỳ tổ chức họp nhằm đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời nắm bắt và chỉ đạo xử lý các vấn đề vướng mắc. Để linh hoạt trong quản lý, điều hành, một số trường hợp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình bằng hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua nhiều nghị quyết, quyết định và các tài liệu quan trọng liên quan đến cơ cấu tổ chức và định hướng phát triển của Công ty, nổi bật như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2019/NQ-HĐQT	18/03/2019	- Chấp thuận đơn xin thôi đảm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật Ông Phan Văn Minh kể từ ngày 21/03/2019 - Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty CP Licogi 166 đối với Ông Vũ Công Hưng kể từ ngày 21/03/2019.
2	07/2019/NQ-HĐQT	29/03/2019	- Thống nhất thời gian tổ chức và nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
3	10/2019/NQ-HĐQT	18/04/2019	- Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty TNHH Một thành viên Vật

			liệu xây dựng Licogi 166 đối với Ông Đặng Văn Quang kể từ ngày 18/04/2019.
4	31/2019/NQ-HĐQT	18/06/2019	Phê duyệt bán thanh lý 06 thiết bị theo hình thức chào giá công khai với tổng giá trị thanh lý là 7.900.000.000 VNĐ
5	37/2019/NQ-HĐQT	13/08/2019	Phê duyệt chủ trương thống nhất thực hiện dự án thi công Cống hóa thành mương kín để làm đường giao thông tuyến mương Đồng Bông với giá trị hợp đồng: 58.804.592.176 đồng.

- Chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, đầu tư mà Đại Hội đồng cổ đông Công ty đặt ra.

3. Thù lao Hội đồng quản trị:

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty đã tiến hành chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

Stt	Đối tượng	Mức chi/tháng	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000 VNĐ	
2	Thành viên HĐQT	3.000.000 VNĐ	
3	Thư ký HĐQT	2.000.000 VNĐ	

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng tại thời điểm 30/03/2020 (thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán do VSD cấp ngày 01/04/2020 số V446/2020-LCS/VSD-ĐK) được thống kê như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Phí Ngọc Anh +	Chủ tịch HĐQT		



LCS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

	Đại diện 50% CP Công ty LICOGI 16		0	0%
2	Ông Vũ Công Hưng	Thành viên HĐQT	85.000	1,12%
3	Ông Nguyễn Anh Tú	Thành viên HĐQT	18.000	0,24%
4	Bà Bùi Thị Nhân Huệ	Thành viên HĐQT độc lập	38.900	0,51%
5	Ông Lê Đình Đáp	Thành viên HĐQT	0	0%
6	Bà Hà Thị Huệ	Kế toán trưởng	5.100	0,07%

5. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ và người có liên quan:

a. Giao dịch cổ phiếu: Không có

b. Các giao dịch khác: Không có

II. DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG:

1. Dữ liệu về cổ đông:

Theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp ngày 23/4/2019, số liệu về cổ đông của Công ty được thống kê như sau:

Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty: 7.600.000 cổ phần

Tổng số cổ đông của Công ty: 330 cổ đông

Trong đó:

Cổ đông là tổ chức: 9 cổ đông nắm giữ 347.860 cổ phần

Cổ đông là cá nhân: 329 cổ đông nắm giữ 7.247.040 cổ phần

Cổ đông nước ngoài: 3 cổ đông nắm giữ 5.100 cổ phần

2. Thông tin về cổ đông nhà nước: Không có

3. Thông tin về cổ đông nước ngoài:

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số CP nắm giữ
1	Sato Mitsuo	IA2154	4-3-11-404 Roppongi, Minato-ku, Tokyo, Japan	500
2	GUTKIN MICHAEL EVAN	IC3557	Room 202 Minh Ha Apartment 49/24 Vo Van Tan street, District 1,	2.500

			HCMC, Vietnam	
3	America LLC	CA5883	PO Box F43031, Freeport, Bahamas	2.100
	Tổng cộng			5.100

4. Thông tin về cổ đông sáng lập:

Theo quy định tại Khoản 3 và 4, Điều 119, Luật Doanh nghiệp: "... 3. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông dự định chuyển nhượng cổ phần không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng các cổ phần đó.

Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Các hạn chế của quy định này không áp dụng đối với cổ phần mà cổ đông sáng lập có thêm sau khi đăng ký thành lập doanh nghiệp và cổ phần mà cổ đông sáng lập chuyển nhượng cho người khác không phải là cổ đông sáng lập của công ty."

Như vậy tính tới thời điểm báo cáo, mọi hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập đều đã hết hiệu lực.

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2020



PHÍ NGỌC ANH

